

Bản án số: 11/2021/HNGĐ-ST

Ngày 08/02/2021

“*V/v tranh chấp về hôn nhân và gia đình*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Định.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Nam và bà Hồ Thị Lan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phùng Hương Giang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Huyền – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 02 năm 2021 tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 910/2020/TLST-HNGĐ ngày 13/11/2020 về việc “*Tranh chấp về hôn nhân và gia đình*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2021/QĐXX-ST ngày 11/01/2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 11/2021/QĐST-DS ngày 26/01/2021 của Tòa án nhân dân thành phố của Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Ngô Thị Thúy L** – sinh năm 1985.

Địa chỉ: Tổ 3, khu 3B, phường G, TP. Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

Hiện ở: Văn phòng Khách sạn L, phường T, TP. Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa (có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Bị đơn: Anh **Phạm Trung K** – sinh năm 1981.

Địa chỉ: Tổ 3, khu 3B, phường G, TP. Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 24/6/2018 cùng lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Ngô Thị Thúy L trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Phạm Trung K đăng ký kết hôn vào ngày 02/12/2008 tại UBND phường Tuần Châu, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Trước khi kết hôn anh chị có thời gian tìm hiểu nhau khoảng 03 năm, chưa ai có vợ có chồng. Sau khi kết hôn anh chị sống hạnh phúc đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp nhau, anh K sống không có trách nhiệm với gia đình, không thực hiện tốt bổn phận của người chồng trong gia đình. Mặt khác do anh K cờ bạc, vay nặng lãi, nên nhiều lần bên cho vay nặng lãi tìm đến tận nhà mẹ đẻ chị, đến cơ quan chị làm để đe dọa chửi

bối, lãng mạ làm ảnh hưởng đến cuộc sống gia đình và công việc của chị. Chị đã nhiều lần khuyên nhủ chồng, nhưng anh K vẫn tiếp tục tái diễn, không chăm lo đến cuộc sống gia đình, không làm tròn trách nhiệm của người chồng trong gia đình. Khi mâu thuẫn đã thực sự trầm trọng và không còn khả năng cải thiện cuộc sống hôn nhân, anh chị quyết định sống ly thân từ năm 2017 cho đến nay. Quá trình sống ly thân anh chị gần như không nói chuyện với nhau, không còn tình cảm với nhau, kinh tế độc lập, cuộc sống của ai người ấy lo, không ai quan tâm đến ai. Chị chuyển về ở tại nhà mẹ đẻ, hàng ngày qua lại chăm sóc con ăn uống, học hành. Nay xét thấy tình cảm giữa chị và anh K không còn, mâu thuẫn của vợ chồng ngày càng trầm trọng, cuộc sống chung không tồn tại, chị và anh K không thể đoàn tụ được nữa, nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho vợ chồng chị được ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng chị có 01 con là: Phạm Minh Đ - sinh ngày 21/3/2009. Chị đề nghị giao con chung cho chị trực tiếp nuôi dưỡng, không yêu cầu anh K phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Vợ chồng chị không có tài sản chung, không vay nợ chung cá nhân hay tổ chức nào, không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung và công nợ chung.

Quá trình thụ lý giải quyết vụ án, anh Phạm Trung K mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không đến Tòa án làm việc nên không có bản tự khai và không có quan điểm gì.

Tòa án đã tiến hành xác minh ngày 31 tháng 12 năm 2020 tại tổ dân khu phố nơi anh K và chị L đã từng sống chung thì ông Dương Bá Đ - Tổ trưởng tổ 3, khu 3B, phường G cho biết: Năm 2008 vợ chồng anh K, chị L có đăng kết hôn, đăng ký nhân khẩu tại tổ 3, khu 3B, phường G, TP. Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Quá trình chung sống anh chị xảy ra nhiều mâu thuẫn, chị L đã bỏ về nhà mẹ đẻ từ năm 2017 đến nay, hàng ngày chị L chỉ về cho con ăn uống, học hành sau đó lại về nhà mẹ đẻ ở. Vợ chồng anh chị không ai quan tâm đến ai. Anh K không tu chí làm ăn nên vợ chồng hay lục đục. Anh chị có một con chung là cháu Phạm Minh Đức sinh năm 2009, hiện nay cháu đang sinh sống cùng với bố và ông bà nội tại tổ 3, khu 3B, phường G. Ông còn cho biết thêm: “Anh K đi làm cả ngày tôi mới có mặt ở nhà, nên khi Tòa án gửi thông báo thụ lý, Giấy triệu tập và thông báo phiên họp kiểm tra công khai chứng cứ và hòa giải, ông là người nhận thay và đã giao tận tay cho anh K biết, anh K nhận được các giấy tờ này nhưng không đến Tòa án làm việc theo thông báo của Tòa án, ông cũng không hiểu tại sao”.

Tại biên bản làm việc ngày cùng ngày 31/12/2020 tại tổ 3, khu 3B, phường G với ông Nguyễn Công H bố đẻ anh Phạm Trung K cho biết: Anh chị K L đăng ký kết hôn năm 2008 và chung sống cùng nhà với ông bà thuộc tổ 3, khu 3B, phường Giếng Đáy. Sau khi kết hôn anh chị có một con chung là cháu Phạm Minh Đ. Đến năm 2017 anh chị K L phát sinh mâu thuẫn, chị L bỏ con về nhà ngoại tại phường T, hàng ngày về cho con học và ăn uống xong lại đi về ngoại. Chúng tôi đã khuyên giải nhiều lần đề vợ chồng anh chị đoàn tụ, nhưng không có kết quả. Gần đây ông biết chị L có đơn xin ly hôn anh K, ông không có ý kiến gì, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại Biên bản ghi lời khai ngày 04/01/2021 của cháu Phạm Minh Đ, sinh ngày 21/3/2009, con chung của chị L anh K thì cháu có nguyện vọng ở với chị L sau khi bố mẹ cháu ly hôn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đó tiến hành đúng các thủ tục tố tụng; Nguyên đơn đã thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình theo đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự, bị đơn chưa thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình theo đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Tòa chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Ngô Thị Thúy L: Chị L được ly hôn anh K;

Về con chung: Giao cho chị L được trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc con chung đến khi con trưởng thành (Đủ mười tám tuổi), anh K không phải cấp dưỡng nuôi con chung;

Về tài sản chung: Anh chị không tài sản chung, không có công nợ chung nên không đề cập giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về sự vắng mặt của đương sự: Bị đơn anh Phạm Trung K nhiều lần vắng mặt, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ. Tại phiên tòa ngày 26/01/2021 anh K được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Tại phiên tòa hôm nay anh K cũng đã được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, chị L có đơn xin xử án vắng mặt. Do bị đơn được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do, Nguyên đơn xin xử án vắng mặt; Vì vậy căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 227, khoản 1, 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án khi vắng mặt bị đơn và nguyên đơn.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Tại đơn xin ly hôn và tại các bản tự khai tại Tòa án, chị L khẳng định tình cảm giữa chị và anh K thực sự không thể hàn gắn được, vợ chồng chị đã sống ly thân từ năm 2017 đến nay, không còn quan tâm đến nhau và không còn khả năng đoàn tụ, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh K.

Hội đồng xét xử xét thấy, chị L và anh K kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Tuy nhiên sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì mâu thuẫn đã xảy ra. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh K sống không có trách nhiệm với gia đình, không thực hiện tốt bổn phận của người chồng trong gia đình. Mặt khác do anh K cờ bạc, vay nặng lãi, nên nhiều lần bên cho vay nặng lãi tìm đến tận nhà mẹ đẻ chị L và đến cơ quan chị L làm đe dọa chửi bới, lăng mạ làm ảnh hưởng đến cuộc sống gia đình và công việc của chị L. Chị đã nhiều lần khuyên nhủ chồng, nhưng anh K vẫn tiếp tục tái diễn, không chăm lo đến cuộc sống gia đình, không làm tròn trách nhiệm của người chồng trong gia đình. Chị

đã bỏ về nhà mẹ đẻ ở từ năm 2017 đến nay. Nay thấy rằng tình trạng vợ chồng giữa chị L và anh K đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, yêu cầu xin ly hôn của chị L là có cơ sở phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân gia đình nên được chấp nhận.

[3] *Về con chung*: Trong thời gian chung sống chị L và anh K có 01 con chung là: Phạm Minh Đ, sinh ngày 21/3/2009. Chị L có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục con chung đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh K không đến Tòa án làm việc và không cung cấp bản khai thể hiện quan điểm của mình về việc nuôi con. Tuy nhiên, việc giao con cho ai nuôi cần phải xem xét mọi mặt và quyền lợi của con chưa thành niên.

Quá trình làm việc tại Tòa án, anh K không đến Tòa án theo giấy triệu tập của Tòa, không làm bản tự khai, không cung cấp cho Tòa án căn cứ chứng minh thu nhập của mình, tại phiên tòa hôm nay anh K vắng mặt tại phiên tòa nên không có căn cứ để xem xét. Chị L có công ăn việc làm, đang làm nhân viên nhân sự của Khách sạn Tuần Châu, có thu nhập ổn định với mức lương 5.500.000đồng/ tháng), ngoài ra chị còn được hưởng phụ cấp cán bộ không chuyên trách Phường Tuần Châu với mức lương là 1.490.000đồng/ tháng. Gia đình ngoại có nhà đất, có ý kiến sẽ hỗ trợ mẹ con chị L đến khi chị L ổn định cuộc sống. Mặt khác, cháu Đức có nguyện vọng ở với mẹ nên giao con cho chị L được trực tiếp nuôi dưỡng sẽ thuận tiện hơn cho việc chăm sóc, đảm bảo phát triển tốt về thể chất và tinh thần. Do đó, nguyện vọng nuôi con của chị L phù hợp với nguyện vọng của cháu Đức và phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị L không yêu cầu anh K phải cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng nên Hội đồng xét xử không đề cập.

[4] *Về tài sản chung và các khoản vay nợ chung*: Nguyên đơn khai không có tài sản chung, không vay nợ chung cá nhân hay tổ chức nào, không đề nghị Tòa án giải quyết, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] *Về án phí*: Chị L phải nộp án phí sơ thẩm ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28; khoản 4 Điều 147; điểm a, b khoản 2 Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228; Điều 238; Điều 271, khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Ngô Thị Thúy L.

1/ Về quan hệ hôn nhân: Chị Ngô Thị Thúy L được ly hôn với anh Phạm Trung K.

2/ Về con chung: Giao con chung Phạm Minh Đ, sinh ngày 21/3/2009 cho chị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi con thành niên (đủ 18 tuổi). Anh K không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền thăm nom con chung không ai được

cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

3/ Về tài sản chung và các khoản vay nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4/ Về án phí: Chị Ngô Thị Thúy L phải nộp 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002894, ngày 09/11/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

Án xử công khai sơ thẩm, vắng mặt nguyên đơn và bị đơn. Báo cho nguyên đơn, bị đơn biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP Hạ Long;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS TP Hạ Long;
- UBND phường T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Định